

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Công văn số 3030-CV/TU ngày 23/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 16/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp; đổi mới mạnh mẽ công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở và các Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020, số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ...; Công văn số 3030-CV/TU ngày 23/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 16/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên và các văn bản của Trung ương, của tỉnh; các Đề án về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước gắn với tăng cường chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

c) Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL, đồng thời gắn với việc huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia vào các lĩnh vực công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai nhiệm vụ cần bám sát các chủ trương, chính sách, văn bản, ý kiến chỉ đạo của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt bám sát chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp năm 2025 và nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương.

b) Các hoạt động được triển khai bảo đảm tính toàn diện, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực gắn với thực hiện các phong trào, kế hoạch đề hướng ứng, chào mừng các sự kiện lớn của đất nước trong năm 2025.

c) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL, tổ chức, cán bộ pháp chế được giao nhiệm vụ làm công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Nội dung trọng tâm phổ biến, tuyên truyền

Tiếp tục rà soát các chủ trương, chính sách, ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, nhất là ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về đổi mới công tác PBGDPL; nắm bắt hạn chế, bất cập cũng như các vấn đề mới phát sinh qua thực tiễn tổ chức thực hiện công tác truyền thông chính sách, PBGDPL làm cơ sở để nghiên cứu, đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới cho phù hợp với thực tiễn.

Tập trung phổ biến, tuyên truyền các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua và ban hành trong năm 2024, 2025; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; giao dịch điện tử; công chứng; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; các quy định về phòng, chống ma túy, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tổ chức đánh bạc và đánh bạc; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; dịch bệnh, thiên tai, tệ nạn xã hội; phòng,

chống tội phạm; phòng, chống mua bán người; hỗ trợ khởi nghiệp; chuyển đổi số; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; bảo hiểm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; pháp luật cư trú, hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, lý lịch tư pháp, nuôi con nuôi bồi thường nhà nước; các nhiệm vụ triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”... và các văn bản của tỉnh gắn với kết quả phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị và chào mừng các ngày kỷ niệm, sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương trong năm 2025, Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIV của Đảng; các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

1.2. Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư và Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

1.3. củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp

Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp; phát huy vai trò và trách nhiệm thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL trong việc tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp theo Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

1.4. củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật

a) Rà soát, củng cố kiện toàn báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; quản lý, theo dõi, hướng dẫn, tập huấn nâng cao năng lực, cấp phát tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên các cấp, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi có sự thay đổi thành viên tham gia.

b) Rà soát, nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền

viên pháp luật ban hành kèm theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

1.5. Thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch, văn bản về PBGDPL

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; nghiên cứu giải đáp các kiến nghị, phản ánh của cơ quan, đơn vị, địa phương về những vấn đề, nội dung liên quan đến công tác truyền thông dự thảo chính sách, PBGDPL thuộc phạm vi quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các cơ quan được UBND tỉnh giao chủ trì soạn thảo, xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có nội dung chính sách tác động lớn đến xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tin, báo chí; cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành.

d) Đẩy mạnh công tác PBGDPL về quyền con người gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc, Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 phê duyệt Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028”, Quyết định số 87/QĐ-TTg ngày 14/02/2023 phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

1.6. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 (cao điểm từ ngày 01/10/2025 đến ngày 15/11/2025).

1.7. Triển khai việc tuyên truyền, PBGDPL về các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua trong năm 2024 (kỳ họp thứ 8), năm 2025 (kỳ họp thứ 9, kỳ họp thứ 10) và các vấn đề dư luận quan tâm; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

1.8. Tổ chức đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật ở địa phương và thực hiện các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

1.9. Hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, triển khai các mô hình hiệu quả, cách làm hay về PBGDPL tại cơ sở; chọn điểm nhân rộng một số mô hình theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, huy động nguồn lực xã hội, tự quản ở cộng đồng

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

1.10. Triển khai công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường gắn với việc nghiên cứu, đề xuất cơ quan có thẩm

quyền sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới; phối hợp nghiên cứu giải pháp đổi mới công tác giáo dục pháp luật nhằm góp phần đổi mới công tác giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân cho học sinh, sinh viên trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

1.11. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL và phát huy vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng

Duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Hưng Yên, tiếp tục hoạt động có hiệu quả chuyên trang/chuyên mục thông tin PBGDPL thuộc Trang/Cổng thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL; thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình hình mới và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

1.12. Triển khai PBGDPL cho đối tượng đặc thù

Tiếp tục chú trọng PBGDPL cho đối tượng đặc thù là người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc,...

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2. Về công tác hoà giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.2. Theo dõi, hướng dẫn, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện về hòa giải ở cơ sở; tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút cán bộ, công chức đã làm công tác pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.3. Rà soát, nghiên cứu để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.4. Tiếp tục triển khai Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

2.5. Truyền thông về công tác hòa giải ở cơ sở trên Cổng thông tin điện tử tỉnh về PBGDPL, báo, đài và các phương tiện thông tin đại chúng khác

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3. Về công tác xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Tổ chức theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3.2. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và hướng dẫn tiêu chí thành phần về chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới và chuẩn đô thị văn minh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3.3. Xây dựng tài liệu, tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ về công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tiêu chí tiếp cận pháp luật trong đánh giá, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3.4. Tiếp tục nghiên cứu, giải đáp các kiến nghị, phản ánh của địa phương về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật khi thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính cấp xã

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3.5. Truyền thông về công tác chuẩn tiếp cận pháp luật trên Cổng thông tin điện tử tỉnh về PBGDPL, báo, đài và các phương tiện thông tin đại chúng khác

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4. Về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

4.1. Đánh giá tình hình thi hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4.2. Triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày

05/4/2023 và Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 81/QĐ-TTg

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4.3. *Phối hợp tổ chức rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa làm cơ sở để đề xuất Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư này bảo đảm phù hợp với thực tiễn và nâng cao hiệu quả triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở Tài chính; UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4.4. *Tổ chức các hoạt động truyền thông trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, báo, đài và các phương tiện thông tin đại chúng khác triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4.5. *Thực hiện cung cấp thông tin phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua các hình thức phù hợp như biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, hội thảo, tọa đàm...*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

5. Công tác kiểm tra, khảo sát đánh giá về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Xây dựng các chương trình, kế hoạch và tổ chức kiểm tra, khảo sát đánh giá về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo định kỳ hoặc đột xuất.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã: Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan đơn vị mình xây dựng kế hoạch và

triển khai phù hợp với điều kiện tình hình thực tiễn của cơ quan, địa phương, hướng mạnh về cơ sở. Kế hoạch của các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp huyện được gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 15/02/2024. Định kỳ 06 tháng (**trước ngày 01/6**), hàng năm (**trước ngày 15/11**) báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để theo dõi, tổng hợp.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp và chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch.

3. Giao Sở Tư pháp chủ trì thực hiện đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.

4. Kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, địa phương phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy